

Số: **45/NQ-TH-HĐQT**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 06 năm 2026

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Thông qua một số nội dung phiên họp lần thứ 06 (nhiệm kỳ 2025 – 2030)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC TÂN HÒA

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 3646/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2014 của UBND TP. Hồ Chí Minh về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi Công ty TNHH MTV Cấp nước Tân Hòa thành Công ty cổ phần;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa được ban hành kèm Quyết định số 09/QĐ-TH-HĐQT ngày 14 tháng 05 năm 2026 của Hội đồng quản trị;

Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa được ban hành kèm Quyết định số 010/QĐ-TH-HĐQT ngày 03 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa được ban hành kèm Quyết định số 11/QĐ-TH-HĐQT ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Hội đồng quản trị Công ty;

Căn cứ Báo cáo số 2144/BC-TH-KHĐT ngày 23 tháng 04 năm 2026 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa về tình hình sản xuất kinh doanh – đầu tư xây dựng – tài chính 3 tháng đầu năm 2026;

Căn cứ Báo cáo tài chính Quý I năm 2026;

Căn cứ Báo cáo số 2142/BC-TH-KTTC ngày 23 tháng 04 năm 2026 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa về việc các hợp đồng đã ký kết - Quý I/2026;

Căn cứ Kết quả biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị tại Phiên họp thứ 06, nhiệm kỳ 2025 -2030 vào ngày 15 tháng 06 năm 2026,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua một số chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh – Đầu tư xây dựng – Tài chính 3 tháng đầu năm 2026, như sau:

1. Chỉ tiêu Sản xuất - Kinh doanh và Đầu tư xây dựng:



S T T	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2026			NĂM 2025
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN 3 THÁNG	TỶ LỆ %	CÙNG KỲ 3 THÁNG
A	SẢN XUẤT –KINH DOANH					
1	Nước tiêu thụ (theo chuẩn thu sau xử lý)	1.000 m ³	53.700	11.947	22,25	12.653
2	Thu tiền nước (theo chuẩn thu sau xử lý)	triệu đồng	677.694	147.301	21,74	156.273
3	Giá bán bình quân (theo chuẩn thu sau xử lý)	đ/m ³	12.620	12.330	97,70	12.351
4	Gắn mới đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	425	124	29,18	156
5	Thay đồng hồ nước cỡ nhỏ	cái	30.788	2.310	7,50	832
6	Thay đồng hồ nước cỡ lớn	cái	16	6	37,50	1
7	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100,00	100,00	100,00	100,00
8	Tỷ lệ thất thoát nước	%	12,50	20,02	7,52	14,60
9	Tỷ lệ đồng hồ nước có hóa đơn 0 m ³	%	4,79	5,77	0,98	5,13
B	ĐẦU TƯ XÂY DỰNG					
	- Khối lượng	mét	3.356	2.218	66,09	867
	- Giá trị khối lượng	triệu đồng	23.451	6.601	28,15	4.252
	- Giá trị giải ngân	triệu đồng	26.400	15.004	56,83	367
1	Phát triển mạng lưới cấp nước cấp 3					
	- Khối lượng	mét	1.042	0	0	152
	- Giá trị khối lượng	triệu đồng	3.772	0	0	1.622
	- Giá trị giải ngân	triệu đồng	2.202	0	0	0
2	Tăng áp, hoàn thiện mạng lưới cấp nước					
	- Khối lượng	mét	280	0	0	0
	- Giá trị khối lượng	triệu đồng	877	0	0	0
	- Giá trị giải ngân	triệu đồng	1.287	1.094	85,00	0
3	Đầu tư thay mới, nâng cấp, sửa chữa ống mục cấp 3					
	- Khối lượng	mét	0	0	0	715
	- Giá trị khối lượng	triệu đồng	0	0	0	2.630
	- Giá trị giải ngân	triệu đồng	821	3.912	476,49	0

S T T	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	NĂM 2026			NĂM 2025
			KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN 3 THÁNG	TỶ LỆ %	CÙNG KỲ 3 THÁNG
4	Xử lý giao cắt, di dời hệ thống cấp nước					
	- Khối lượng	mét	2.034	2.218	109,05	0
	- Giá trị khối lượng	triệu đồng	5.642	6.601	117,00	0
	- Giá trị giải ngân	triệu đồng	9.540	9.998	104,80	367
5	Dự án ĐTXD khác					
	- Khối lượng	mét	0	0	0	0
	- Giá trị khối lượng	triệu đồng	7.160	0	0	0
	- Giá trị giải ngân	triệu đồng	6.550	0	0	0
6	Mua sắm tài sản, thiết bị máy móc					
	- Khối lượng	mét	0	0	0	0
	- Giá trị khối lượng	triệu đồng	6.000	0	0	0
	- Giá trị giải ngân	triệu đồng	6.000	0	0	0

2. Tình hình Tài chính:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2026	THỰC HIỆN		CÙNG KỲ 3 THÁNG NĂM 2025
				3 THÁNG 2026	TỶ LỆ %	
1	Tổng doanh thu và thu nhập khác	Đồng	213.406.313.462	30.986.928.589	14,52	30.839.109.993
	Trong đó: + Doanh thu hợp đồng dịch vụ phân phối nước sạch	Đồng	136.377.647.000	29.067.877.075	21,31	29.264.551.581
2	Tổng chi phí	Đồng	198.888.313.462	28.531.228.621	14,35	28.585.780.243
3	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.518.000.000	2.455.699.968	16,91	2.253.329.750
4	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	10.834.400.000	1.891.900.256	17,46	1.736.169.294

3. Hội đồng quản trị giao Giám đốc Công ty tập trung thực hiện:

– Về đề nghị điều chỉnh kế hoạch tài chính năm 2026 của Giám đốc Công ty: Hội đồng quản trị đề nghị Giám đốc đánh giá, phân tích các yếu tố khách quan dẫn đến việc phải điều chỉnh kế hoạch tài chính và báo cáo Hội đồng quản trị về phương án điều chỉnh dự kiến.

– Tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp và đẩy nhanh tiến độ để hoàn thành các chỉ

tiêu kế hoạch năm 2026, trong đó, tập trung khắc phục các chỉ tiêu có tỷ lệ chưa cao trong Quý I năm 2026 như: sản lượng, doanh thu, tỷ lệ thất thoát nước ..., nhằm phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu năm 2026, đặc biệt là kế hoạch tài chính.

– Về các nội dung khác:

+ Khẩn trương hoàn thành việc xây dựng Kế hoạch sử dụng chi phí năm 2026, Kế hoạch đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa, báo cáo Hội đồng quản trị trong tháng 07/2026.

+ Rà soát, hoàn thiện dự thảo Quy chế Quản lý tài chính và báo cáo Hội đồng quản trị trong tháng 08/2026.

Điều 2: Ghi nhận Báo cáo tài chính Quý I năm 2026.

Điều 3: Ghi nhận Báo cáo số 2142/BC-TH-KTTC ngày 23 tháng 04 năm 2026 của Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Tân Hòa về việc các hợp đồng đã ký kết - Quý I/2026. Giao Giám đốc chịu trách nhiệm thực hiện các hợp đồng đã ký kết đảm bảo tuân thủ theo các quy định hiện hành.

Điều 4: Đề nghị Ban Kiểm soát thường xuyên theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện công tác tài chính; kiểm tra việc ký kết, thực hiện các hợp đồng, giao dịch và khuyến nghị Hội đồng quản trị các vấn đề cần lưu ý (nếu có).

Điều 5: Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Ban Kiểm toán nội bộ Công ty và các Phòng - Đội có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. 

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- HĐQT Tổng Công ty “đề báo cáo”;
- Lưu: TK.HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Trần Thị Ngọc Luyến